

**BỘ THƯƠNG MẠI**

**THÔNG TƯ số 04/2003/TT-BTM ngày 10/7/2003 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 91/2003/QĐ-TTg ngày 09/5/2003 của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng hạn ngạch thuế quan đối với hàng nhập khẩu tại Việt Nam.**

*Căn cứ Nghị định số 57/1998/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, gia công và đại lý mua bán hàng hóa với nước ngoài;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2001/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2001 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/1998/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Chính phủ;*

*Căn cứ quyết định số 46/2001/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2001 - 2005;*

*Căn cứ Quyết định số 91/2003/QĐ-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về áp dụng hạn ngạch thuế quan đối với hàng nhập khẩu tại Việt Nam;*

*Sau khi trao đổi ý kiến với Bộ Tài chính, Bộ Công nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện Quyết định số 91/2003/QĐ-TTg ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ như sau:*

**I. QUY ĐỊNH CHUNG****1. Hạn ngạch thuế quan (HNTQ) hàng nhập**

khẩu là số lượng hàng hóa nhập khẩu do Bộ Thương mại cấp giấy phép cho các thương nhân để nhập khẩu và được hưởng mức thuế nhập khẩu trong hạn ngạch thuế quan theo quy định của Bộ Tài chính.

**2.** Từ ngày 01 tháng 8 năm 2003 áp dụng hạn ngạch thuế quan đối với 03 mặt hàng thuốc lá lá nguyên liệu, muối và bông theo các mã số như sau:

| Số thứ tự | Hàng hóa                | Mã số hàng hóa trong biểu thuế nhập khẩu |
|-----------|-------------------------|--|
| 1         | Thuốc lá lá nguyên liệu | 2401                                     |
| 2         | Muối                    | 2501                                     |
| 3         | Bông                    | 5201, 5202, 5203                         |

**3.** Lượng hạn ngạch thuế quan áp dụng cho các mặt hàng trên trong từng thời kỳ sẽ do Bộ Thương mại công bố tại văn bản riêng sau khi trao đổi với các Bộ, ngành hữu quan. Nguyên tắc xác định lượng hạn ngạch thuế quan là dựa trên cơ sở cân đối giữa nhu cầu sử dụng nguyên liệu và năng lực sản xuất trong nước.

**II. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC PHÂN GIAO HẠN NGẠCH THUẾ QUAN**

Bộ Thương mại cấp giấy phép nhập khẩu cho các thương nhân đủ điều kiện nhập khẩu hàng hóa thuộc danh mục hạn ngạch thuế quan, cụ thể như sau:

**1. Thuốc lá lá nguyên liệu:**

Thương nhân có giấy phép sản xuất thuốc lá điếu do Bộ Công nghiệp cấp và có nhu cầu sử dụng cho sản xuất thuốc lá điếu một tỷ lệ nhất định thuốc lá lá nguyên liệu nhập khẩu phù hợp



với quy định về kế hoạch nhập khẩu hàng năm của Bộ Công nghiệp.

## 2. Muối:

Thương nhân có nhu cầu sử dụng muối trong sản xuất phù hợp với quy định của Bộ quản lý chuyên ngành.

## 3. Bông:

Thương nhân có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với ngành nghề phù hợp có nhu cầu nhập khẩu bông.

### III. PHÂN GIAO HẠN NGẠCH THUẾ QUAN

1. Trước ngày 30 tháng 9 hàng năm, thương nhân có nhu cầu nhập khẩu các mặt hàng trên gửi đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan cho năm sau về Bộ Thương mại theo Biểu mẫu 2 kèm theo Thông tư này.

2. Căn cứ lượng hạn ngạch thuế quan do Bộ Thương mại công bố cho từng thời kỳ và trên cơ sở cân đối kết quả nhập khẩu và nhu cầu đăng ký hạn ngạch thuế quan của các thương nhân, Bộ Thương mại sẽ xem xét cấp giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan cho các thương nhân thuộc đối tượng nêu tại Mục II của Thông tư này. Việc cấp giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan được thực hiện vào tháng 11 hàng năm.

3. Riêng năm 2003 thực hiện như sau:

a) Mặt hàng thuốc lá lá nguyên liệu và muối:

Thương nhân đã được Bộ quản lý chuyên ngành cấp giấy phép hoặc giao kế hoạch nhập khẩu năm 2003 nhưng chưa thực hiện hết chỉ tiêu nhập khẩu được tiếp tục nhập khẩu theo giấy

phép hoặc kế hoạch nhập khẩu đã được giao đến ngày 31 tháng 12 năm 2003 và được hưởng mức thuế nhập khẩu trong hạn ngạch thuế quan đối với phần chỉ tiêu nhập khẩu này.

Trường hợp thương nhân có nhu cầu xin bổ sung hoặc xin cấp mới hạn ngạch cho 5 tháng cuối năm 2003 thì gửi đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan về Bộ Thương mại để được xem xét cấp giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan. Đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan (theo Biểu mẫu 1 kèm theo Thông tư này) phải có xác nhận của Bộ quản lý chuyên ngành về nhu cầu nhập khẩu phục vụ sản xuất.

b) Mặt hàng bông:

Thương nhân có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với ngành nghề phù hợp và có nhu cầu nhập khẩu bông gửi đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan cho 5 tháng cuối năm 2003 về Bộ Thương mại để được xem xét cấp giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thương nhân xuất trình giấy phép nhập khẩu hàng hóa theo hạn ngạch thuế quan của Bộ Thương mại với Hải quan cửa khẩu khi làm thủ tục nhập khẩu và số lượng hàng hóa nhập khẩu trong giấy phép được hưởng mức thuế nhập khẩu trong hạn ngạch thuế quan.

2. Cuối mỗi quý thương nhân báo cáo tình hình nhập khẩu về Bộ Thương mại (theo Biểu mẫu 3 kèm theo Thông tư này).

Trước ngày 30 tháng 9 hàng năm thương nhân có báo cáo (thay cho báo cáo quý III) gửi về Bộ Thương mại đánh giá khả năng nhập khẩu cả năm đó, đề nghị điều chỉnh tăng, giảm hạn ngạch được cấp hoặc báo cáo số lượng hàng hóa

không có khả năng nhập khẩu để Bộ Thương mại phân giao cho thương nhân khác.

**3.** Thương nhân được Bộ Thương mại cấp giấy phép nhập khẩu có thể ủy thác cho thương nhân khác nhập khẩu theo quy định hiện hành. Nghiêm cấm việc mua bán, chuyển nhượng hạn ngạch thuế quan.

**4.** Thương nhân đủ điều kiện nhập khẩu thuốc lá lá nguyên liệu, muối và bông theo quy định tại mục II Thông tư này nếu chưa có hạn ngạch của Bộ Thương mại hoặc đã nhập hết số lượng trong hạn ngạch vẫn được nhập khẩu theo nhu cầu, không phải xin giấy phép tại Bộ Thương mại nhưng phải chịu mức thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan theo quy định của Bộ Tài chính.

**5.** Thương nhân đủ điều kiện nhập khẩu thuốc lá lá nguyên liệu, muối, bông theo quy định tại mục II Thông tư này có nhu cầu xin bổ sung hoặc xin cấp mới hạn ngạch nhập khẩu nguyên liệu để phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu thì gửi

đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan về Bộ Thương mại để được xem xét cấp giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan. Đơn đăng ký hạn ngạch thuế quan phải có xác nhận của Bộ quản lý chuyên ngành (đối với muối và thuốc lá lá nguyên liệu) về nhu cầu nhập khẩu phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu.

**6.** Thương nhân vi phạm các quy định tại Thông tư này tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định hiện hành của pháp luật.

**7.** Thông tư và các mẫu biểu có thể được in từ trang web của Bộ Thương mại tại [www.mot.gov.vn](http://www.mot.gov.vn).

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo./.

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại

*Thủ trưởng*

MAI VĂN DẦU

09640158



**BIỂU MẪU 1: ĐƠN ĐĂNG KÝ HẠN NGẠCH THUẾ QUAN 5 THÁNG CUỐI NĂM 2003**

(kèm theo Thông tư số 04/2003/TT-BTM ngày 10/7/2003 của Bộ Thương mại).

Tên doanh nghiệp (ghi rõ tên tiếng Việt đầy đủ và cả tên viết tắt):

1. Điện thoại:

Fax:

2. E.Mail:

3. Địa chỉ giao dịch:

4. Địa chỉ cơ sở sản xuất chính:

5. Giấy đăng ký kinh doanh số:

Cấp ngày:

6. Mã số doanh nghiệp xuất nhập khẩu (Mã số Hải quan):

7. Tổng số lao động:

8. Sản phẩm có sử dụng mặt hàng hạn ngạch thuế quan như nguyên liệu đầu vào:

9. Công suất sản xuất thực tế/Công suất thiết kế:

10. Nhu cầu sử dụng mặt hàng hạn ngạch thuế quan cho sản xuất (công suất thực tế/công suất thiết kế):

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số công văn:

....., ngày.....tháng.....năm 2003

V/v đơn đăng ký HNTQ nhập khẩu.

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HẠN NGẠCH THUẾ QUAN  
5 THÁNG CUỐI NĂM 2003****Kính gửi: Bộ Thương mại**

Căn cứ Thông tư số 04/2003/TT-BTM ngày 10 tháng 7 năm 2003 của Bộ Thương mại, Công ty báo cáo tình hình nhập khẩu mặt hàng..... trong thời kỳ 2000 - 2003 và đăng ký hạn ngạch thuế quan cho tháng cuối năm 2003 như sau:

Biểu 1: Đối với thuốc lá lá nguyên liệu và muối

| Mô tả hàng hóa (HS)             | Thông tin chi tiết    | Kết quả nhập khẩu 2000 | Kết quả nhập khẩu 2001 | Kết quả nhập khẩu 2002 | 2003                                       |   |  | Đăng ký hạn ngạch thuế quan 5 tháng cuối năm 2003 |
|---------------------------------|-----------------------|------------------------|------------------------|------------------------|--|---|--|---|
|                                 |                       |                        |                        |                        | Hạn ngạch 2003 theo giấy phép chuyên ngành | Phần hạn ngạch đã thực hiện (theo xác nhận của hải quan cửa khẩu) | Phần hạn ngạch 2003 còn lại chưa thực hiện |   |
| Ví dụ:<br>Thuốc lá lá (HS 2401) | - Lượng (tấn)         |                        |                        |                        |  |   |  |   |
|                                 | - Trị giá (nghìn USD) |                        |                        |                        |  |   |  |   |
|                                 | - Xuất xứ:            |                        |                        |                        |  |   |  |   |

Biểu 2: Đối với bông

| Mô tả hàng hóa (HS)            | Thông tin chi tiết    | Kết quả nhập khẩu |      |      |                      | Đăng ký hạn ngạch thuế quan 5 tháng cuối năm 2003 |
|--------------------------------|-----------------------|-------------------|------|------|----------------------|---|
|                                |                       | 2000              | 2001 | 2002 | 7 tháng đầu năm 2003 |   |
| Ví dụ:<br>Xơ bông<br>(HS 3201) | - Lượng (tấn)         |                   |      |      |                      |   |
|                                | - Trị giá (nghìn USD) |                   |      |      |                      |   |
|                                | Xuất xứ:              |                   |      |      |                      |   |

Doanh nghiệp cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị Quý Bộ cấp giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan cho mặt hàng nêu trên cho 5 tháng cuối năm 2003 với số lượng là:.....

Giám đốc Công ty  
(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

1. Giấy đăng ký kinh doanh (bản sao công chứng)
2. Giấy phép hoặc văn bản giao kế hoạch nhập khẩu 2003 do Bộ quản lý chuyên ngành cấp có xác nhận trừ lùi của hải quan cửa khẩu (bản gốc và 1 bản sao công chứng)
3. Xác nhận bằng văn bản của Bộ quản lý chuyên ngành (đối với thuốc lá lá nguyên liệu và muối) trong trường hợp xin bổ sung hoặc cấp mới hạn ngạch cho 5 tháng cuối năm 2003.

**BIỂU MẪU 2: ĐƠN ĐĂNG KÝ HẠN NGẠCH THUẾ QUAN NĂM .....**  
(kèm theo Thông tư số 04/2003/TT-BTM ngày 10/7/2003 của Bộ Thương mại).

Tên doanh nghiệp (ghi rõ tên tiếng Việt đầy đủ và cả tên viết tắt):

1. Điện thoại:

Fax:

2. E.Mail:

3. Địa chỉ giao dịch:

4. Địa chỉ cơ sở sản xuất chính:

5. Giấy đăng ký kinh doanh số:

Cấp ngày:

6. Mã số doanh nghiệp xuất nhập khẩu (Mã số Hải quan):

7. Tổng số lao động:

8. Sản phẩm có sử dụng mặt hàng hạn ngạch thuế quan như nguyên liệu đầu vào:

9. Công suất sản xuất thực tế/Công suất thiết kế:

10. Nhu cầu sử dụng mặt hàng hạn ngạch thuế quan cho sản xuất (công suất thực tế/công suất thiết kế):

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số công văn:

....., ngày.....tháng.....năm.....

V/v đơn đăng ký

HNTQ nhập khẩu.

**ĐƠN ĐĂNG KÝ HẠN NGẠCH THUẾ QUAN NĂM .....**

**Kính gửi: Bộ Thương mại**

Căn cứ Thông tư số 04/2003/TT-BTM ngày 10 tháng 7 năm 2003 của Bộ Thương mại, Công ty báo cáo tình hình nhập khẩu mặt hàng..... trong thời kỳ..... và đăng ký hạn ngạch thuế quan..... (ví dụ năm 2004) như sau:

| Mô tả hàng hóa (HS)                   | Thông tin chi tiết                                   | Kết quả nhập khẩu 2001 | Kết quả nhập khẩu 2002 | 2003                      |   |   | Đăng ký hạn ngạch thuế quan 2004 |
|---------------------------------------|--|------------------------|------------------------|---------------------------|---|---|----------------------------------|
|                                       |  |                        |                        | Ước nhập khẩu cả năm 2003 | Hạn ngạch do Bộ Thương mại cấp cho 5 tháng cuối năm | Ước nhập khẩu 5 tháng cuối năm theo giấy phép của Bộ Thương mại |                                  |
| Ví dụ:<br>Thuốc lá<br>lá (HS<br>2401) | - Lượng (tấn)<br>- Trị giá (nghìn USD)<br>- Xuất xứ: |                        |                        |                           | (ghi rõ số, ngày của giấy phép)                     |   |                                  |

09640158



Doanh nghiệp cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị Quý Bộ cấp giấy phép nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2004 cho mặt hàng nêu trên với số lượng là:.....

Giám đốc Công ty  
(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

1. Giấy đăng ký kinh doanh (bản sao công chứng)
2. Giấy phép sản xuất thuốc lá điếu (bản sao Giám đốc ký và chịu trách nhiệm) đối với mặt hàng thuốc lá nguyên liệu.
3. Giấy xác nhận thương nhân có sử dụng muối trong sản xuất phù hợp với quy định của Bộ quản lý chuyên ngành (bản chính hoặc bản sao Giám đốc ký và chịu trách nhiệm) đối với mặt hàng muối.

**BIỂU MẪU 3: BÁO CÁO QUÝ, NĂM VÀ ĐĂNG KÝ ĐIỀU CHỈNH  
HẠN NGẠCH THUẾ QUAN**

(kèm theo Thông tư số 04/2003/TT-BTM ngày 10/7/2003 của Bộ Thương mại).

Tên doanh nghiệp (ghi rõ tên tiếng Việt đầy đủ và cả tên viết tắt):

1. Điện thoại:

Fax:

2. E.Mail:

3. Địa chỉ giao dịch:

4. Địa chỉ cơ sở sản xuất chính:

5. Giấy đăng ký kinh doanh số:

Cấp ngày:

6. Mã số doanh nghiệp xuất nhập khẩu (Mã số Hải quan):

7. Tổng số lao động:

8. Sản phẩm có sử dụng mặt hàng hạn ngạch thuế quan như nguyên liệu đầu vào:

9. Công suất sản xuất thực tế/Công suất thiết kế:

10. Nhu cầu sử dụng mặt hàng hạn ngạch thuế quan cho sản xuất (công suất thực tế/công suất thiết kế):

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số công văn:

....., ngày.....tháng.....năm.....

V/v báo cáo quý, năm và

xin điều chỉnh HNTQ nhập khẩu.

**BÁO CÁO THỰC HIỆN HẠN NGẠCH THUẾ QUAN  
(VÀ ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐIỀU CHỈNH HẠN NGẠCH THUẾ QUAN)**

**Kính gửi: Bộ Thương mại**

Căn cứ Thông tư số 04/2003/TT-BTM ngày 10 tháng 7 năm 2003 của Bộ Thương mại, Công ty báo cáo tình hình thực hiện hạn ngạch thuế quan năm..... (tới thời điểm báo cáo) như sau:

| Mô tả hàng hóa (HS)             | Thông tin chi tiết    | Hạn ngạch do Bộ Thương mại cấp | Kết quả thực hiện HNTQ* |        |         |        | Đăng ký điều chỉnh hạn ngạch thuế quan (tăng hoặc giảm hạn ngạch) |
|---------------------------------|-----------------------|--------------------------------|-------------------------|--------|---------|--------|---|
|                                 |                       |                                | Quý I                   | Quý II | Quý III | Quý IV |   |
| Ví dụ:<br>Thuốc lá lá (HS 2401) | - Lượng (tấn)         |                                |                         |        |         |        |   |
|                                 | - Trị giá (nghìn USD) |                                |                         |        |         |        |   |
|                                 | Xuất xứ:              |                                |                         |        |         |        |   |



**Ghi chú:**

\*: Các quý đã thực hiện ghi số lượng và trị giá nhập khẩu trong từng quý (tính theo ngày mở tờ khai hải quan), quý tiếp theo quý báo cáo để tổng hoặc ghi số ước thực hiện.

Doanh nghiệp cam đoan những kê khai trên đây là đúng, nếu sai doanh nghiệp hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Kính đề nghị Quý Bộ điều chỉnh hạn ngạch thuế quan cho mặt hàng nêu trên như sau:  
..... (trong trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu nhập khẩu).

Giám đốc Công ty  
(Ký tên và đóng dấu)

09640158

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com